



LIÊN ĐOÀN BÓNG ĐÁ VIỆT NAM

ĐIỀU LỆ
GIẢI BÓNG ĐÁ VÔ ĐỊCH
U21 QUỐC GIA 2026

HÀ NỘI – THÁNG 04 NĂM 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Điều lệ giải Bóng đá Vô địch U21 quốc gia 2026

TỔNG THƯ KÝ LIÊN ĐOÀN BÓNG ĐÁ VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 178-CT ngày 03 tháng 7 năm 1989 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về việc thành lập Liên đoàn Bóng đá Việt Nam (LĐBĐVN);

Căn cứ Quyết định số 201/QĐ-BNV ngày 02 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Liên đoàn Bóng đá Việt Nam (LĐBĐVN);

Theo đề xuất của Ban Tổng Thư ký tại Phiếu trình số 177/PTr-BTTK ngày 24 tháng 04 năm 2026 về việc ban hành Điều lệ giải Bóng đá Vô địch U21 quốc gia 2026 đã được Ban chấp hành LĐBĐVN phê duyệt.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Điều lệ giải Bóng đá Vô địch U21 quốc gia 2026.

Điều 2. Giao Ban Tổ chức giải có trách nhiệm tổ chức, triển khai, thực hiện các nhiệm vụ theo đúng với các quy định trong Điều lệ giải đã đề ra.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Tổ chức thi đấu và các đơn vị, bộ phận thuộc Liên đoàn Bóng đá Việt Nam có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: ~~4~~

- Như Điều 3;
- Ban Chấp hành LĐBĐVN (để b/c);
- Ban Tổng Thư ký LĐBĐVN;
- Các đơn vị có liên quan;
- Ban Tổ chức giải;
- Các đội bóng tham dự giải;
- Lưu: VT.

TỔNG THƯ KÝ



Nguyễn Văn Phú

ĐIỀU LỆ

GIẢI BÓNG ĐÁ VÔ ĐỊCH U21 QUỐC GIA 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **419** /QĐ-LĐBĐVN ngày **29** tháng **4** năm 2026
của Liên đoàn Bóng đá Việt Nam)

A. ĐIỀU LỆ KỸ THUẬT

1. Tên của giải

GIẢI BÓNG ĐÁ VÔ ĐỊCH U21 QUỐC GIA 2026

- Cơ quan tổ chức: Liên đoàn Bóng đá Việt Nam
- Đơn vị phối hợp tổ chức:

2. Giải thích từ ngữ

Trong Điều lệ này, các thuật ngữ, từ ngữ, tên viết tắt dưới đây được hiểu như sau:

- LĐBĐVN: Liên đoàn Bóng đá Việt Nam
- AFC: Liên đoàn Bóng đá châu Á
- BCĐ: Ban Chỉ đạo
- BTC: Ban Tổ chức
- Đội: Câu lạc bộ, Đội bóng
- HLV: Huấn luyện viên
- Vận động viên: Vận động viên
- TDTT: Thể dục thể thao
- VCK: Vòng chung kết

3. Ban Chỉ đạo và Ban Tổ chức giải

3.1. LĐBĐVN ban hành quyết định thành lập BCĐ và BTC giải.

- BCĐ giải là tổ chức có thẩm quyền cao nhất chỉ đạo công tác điều hành giải.

- BTC giải là tổ chức có thẩm quyền cao nhất điều hành, giải quyết mọi công việc liên quan đến giải và công bố kết quả của giải.

3.2. BTC Vòng loại các bảng do Đơn vị đăng cai thành lập, thành phần như sau:

- Trưởng BTC là đại diện địa phương đăng cai Vòng loại.
- Phó Trưởng BTC chịu trách nhiệm chuyên môn.
- Các uỷ viên phụ trách an ninh, y tế, truyền thông...
- Cán bộ chuyên môn, nhân viên phục vụ...

3.3. BTC vòng loại các bảng là tổ chức trực tiếp điều hành, giải quyết các công việc có liên quan đến vòng loại ở bảng mình phụ trách.

3.4. BTC vòng loại các bảng có trách nhiệm thường xuyên báo cáo diễn biến vòng loại và kết quả cuối cùng về BTC giải.

4. Đối tượng tham dự và điều kiện đăng ký

4.1. Đối tượng tham dự giải là đội U21 của các:

- Câu lạc bộ bóng đá chuyên nghiệp, ngoài chuyên nghiệp Việt Nam.
- Trung tâm huấn luyện, trường năng khiếu,... đã được cơ quan có thẩm quyền thành lập và được LĐBĐVN chấp thuận tham dự giải.

- Đối với đội bóng đăng ký tham dự giải lần đầu: Phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn về tư cách pháp nhân, cơ sở vật chất và hệ thống đào tạo trẻ theo quy định tại Điều 58 Quy chế Bóng đá Việt Nam hiện hành và được LDBĐVN thẩm định, chấp thuận.

4.2. Tên đội bóng đăng ký tham dự giải phải phù hợp với tư cách pháp lý của đơn vị chủ quản và được quy định như sau:

a) Đối với đội bóng của câu lạc bộ: Sử dụng tên câu lạc bộ đã được LDBĐVN công nhận;

b) Đối với đội bóng của trung tâm huấn luyện bóng đá, trường năng khiếu thể dục thể thao, đội bóng đăng ký tham dự giải lần đầu: sử dụng tên gọi có tên của đơn vị chủ quản theo quyết định thành lập; việc đăng ký và sử dụng tên đội bóng tham dự giải do LDBĐVN xem xét, chấp thuận theo Quy chế Bóng đá Việt Nam và các quy định có liên quan.

4.3. Đội bóng tham dự giải phải được đơn vị chủ quản đăng ký bằng văn bản gửi LDBĐVN theo đúng quy định tại Quy chế Bóng đá Việt Nam và các quy định có liên quan.

4.4. Đội bóng chỉ được công nhận đủ điều kiện tham dự giải khi hoàn thành đầy đủ:

- Thủ tục đăng ký tham dự giải theo quy định của LDBĐVN.
- Nghĩa vụ nộp lệ phí tham dự giải theo quy định tại Điều 2, Mục B của Điều lệ này.
- Các nghĩa vụ khác theo Điều lệ giải và các quy định hiện hành của LDBĐVN.

4.5. Tư cách tham dự và căn cứ từ chối đăng ký

LDBĐVN có quyền từ chối đăng ký tham dự giải đối với đội bóng thuộc một trong các trường hợp sau đây, trong vòng 02 (hai) năm gần nhất tính đến ngày đăng ký:

a. Đơn vị chủ quản có các đội bóng thuộc hệ thống đào tạo trẻ (từ U9 đến U21) đã bị LDBĐVN, FIFA hoặc AFC xử lý kỷ luật bằng văn bản do thực hiện các hành vi tiêu cực nghiêm trọng làm sai lệch kết quả thi đấu, bao gồm nhưng không giới hạn: dàn xếp tỷ số; thi đấu thiếu trung thực; thi đấu không đúng khả năng hoặc các hành vi tương tự khác;

b. Đơn vị chủ quản hoặc các thành viên đăng ký của đội bóng (bao gồm cầu thủ, lãnh đạo đội, ban huấn luyện) đang trong thời gian chấp hành quyết định kỷ luật liên quan đến các hành vi quy định tại điểm a khoản này;

c. Trong trường hợp đặc biệt, căn cứ yêu cầu quản lý, tổ chức giải và tình hình thực tế xem xét, LDBĐVN quyết định việc chấp thuận đăng ký tham dự giải đối với các trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này; quyết định cuối cùng thuộc thẩm quyền của LDBĐVN.

4.6. Đơn vị chủ quản đăng ký đội bóng tham dự giải chịu toàn bộ trách nhiệm pháp lý, tài chính, kỷ luật và các nghĩa vụ có liên quan đối với đội bóng, các thành viên đội bóng và các hành vi phát sinh trong suốt thời gian tham dự giải.

5. Tư cách cầu thủ

5.1. Là các cầu thủ từ 16 đến 21 tuổi (Sinh từ ngày 01/01/2005 đến ngày 31/12/2010) và tối đa 03 (ba) cầu thủ 15 tuổi (sinh năm 2011), trên cơ sở hồ sơ đăng ký hợp lệ của Đội theo Điều lệ giải và các quy định hiện hành của LDBĐVN, được LDBĐVN chấp thuận thông qua việc xét duyệt danh sách đăng ký chính thức của Đội.

5.2. Là cầu thủ có quốc tịch Việt Nam hoặc quốc tịch nước ngoài gốc Việt Nam.

5.3. Kiểm tra tuổi bằng hộ chiếu và thẻ căn cước công dân/căn cước hoặc chứng minh ngành Công an, Quân đội.

5.4. Có giấy khám sức khỏe do trung tâm y tế; cơ sở, đơn vị y tế và bệnh viện đa khoa được Bộ Y tế cấp phép khám sức khỏe theo Thông tư 32/2023/TT-BYT xác nhận: Đủ sức khỏe để thi đấu bóng đá và còn hiệu lực đến ngày kết thúc giải đấu theo kế hoạch tổ chức do LDBĐVN ban hành .

5.5. Không trong thời gian bị đình chỉ, cấm thi đấu theo quyết định kỷ luật của LDBĐVN hoặc quyết định kỷ luật của Đội đã được LDBĐVN chấp thuận. Cầu thủ đang trong thời gian bị đình chỉ, cấm thi đấu theo quyết định kỷ luật của LDBĐVN hoặc quyết định kỷ luật của Đội đã được LDBĐVN chấp thuận có thể được Đội đăng ký tham dự giải. Tuy nhiên, cầu thủ này chỉ được thi đấu khi đã hết thời hạn chấp hành kỷ luật.

5.6. Được Đội đưa vào danh sách đăng ký và đăng ký thi đấu theo quy định của Quy chế Bóng đá Việt Nam, Điều lệ này và được LDBĐVN xác nhận đủ tư cách thi đấu.

5.7. Chỉ được đăng ký cho một Đội tại một thời điểm.

5.8. Được đăng ký tối đa cho ba Đội trong một mùa giải, tuy nhiên, chỉ được thi đấu các trận đấu chính thức cho hai Đội.

Trong quá trình tham dự giải, Đội có cầu thủ bị phát hiện “gian lận” tuổi sẽ bị loại khỏi giải. Kết quả các Đội đã thi đấu với Đội này bị huỷ bỏ. Đội, HLV, lãnh đạo Đội sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định.

6. Tư cách Huấn luyện viên

6.1. Các HLV phải đáp ứng các yêu cầu tối thiểu về trình độ chuyên môn dưới đây hoặc bằng cấp huấn luyện tương đương của nước ngoài được AFC công nhận, cụ thể:

- HLV trưởng có bằng Đại học TDTT chuyên sâu/chuyên ngành bóng đá hoặc chứng chỉ HLV C của AFC.
- Trợ lý HLV có bằng Cao đẳng chuyên ngành TDTT hoặc chứng chỉ HLV C của AFC.
- HLV thủ môn có bằng Cao đẳng chuyên ngành TDTT hoặc chứng chỉ HLV C của AFC hoặc chứng chỉ huấn luyện viên thủ môn C của AFC.
- HLV thể lực có bằng Cao đẳng chuyên ngành TDTT hoặc chứng chỉ HLV C của AFC hoặc Chứng chỉ huấn luyện viên thể lực Cấp độ 1 (Level 1) của AFC.
- Hoặc đã bắt đầu khóa đào tạo được LDBĐVN công nhận, để lấy bằng cấp theo yêu cầu tối thiểu nêu trên.

6.2. Không trong thời gian bị đình chỉ hoặc cấm làm nhiệm vụ theo quyết định kỷ luật của LDBĐVN hoặc quyết định của Đội đã được LDBĐVN chấp thuận. HLV đang trong thời gian bị kỷ luật đình chỉ, cấm thi đấu theo quyết định kỷ luật của LDBĐVN hoặc quyết định kỷ luật của Đội đã được LDBĐVN chấp thuận có thể được Đội đăng ký tham dự giải, tuy nhiên, HLV này chỉ được làm nhiệm vụ khi đã hết thời hạn chấp hành kỷ luật.

6.3. Được Đội đưa vào danh sách đăng ký và đăng ký theo quy định của Quy chế Bóng đá Việt Nam, Điều lệ này và được LDBĐVN xác nhận đủ tư cách làm nhiệm vụ.

7. Đăng ký thi đấu

7.1. Danh sách đăng ký:

Danh sách đăng ký của Đội tham dự giải theo Điều lệ này phải bao gồm nhưng không giới hạn:

- Đối với quan chức, HLV: Danh sách đăng ký của Đội có tối đa 10 quan chức, HLV bao gồm nhưng không giới hạn các chức danh như sau: Lãnh đạo Đội (Trưởng đoàn hoặc Giám đốc điều hành), Phó đoàn, Giám đốc kỹ thuật, HLV trưởng, trợ lý HLV, HLV thủ

môn, HLV thể lực, bác sĩ hoặc nhân viên vật lý trị liệu hoặc săn sóc viên, cán bộ truyền thông, cán bộ phân tích kỹ thuật, nhân viên phục vụ. Trong đó, Danh sách đăng ký của Đội **bắt buộc phải bao gồm Lãnh đạo Đội (trưởng đoàn hoặc Giám đốc điều hành), HLV trưởng và bác sĩ hoặc nhân viên vật lý trị liệu hoặc săn sóc viên.**

- Đối với cầu thủ: Danh sách đăng ký của Đội **phải bao gồm tối thiểu 18 cầu thủ và tối đa 30 cầu thủ** theo mẫu của LĐBĐVN, trong đó phải có:

- + Tối thiểu 02 thủ môn;
- + Tối đa 03 cầu thủ sinh năm 2011;
- + Tối đa 01 cầu thủ Việt Nam gốc nước ngoài;
- + Tối đa 02 cầu thủ nước ngoài gốc Việt Nam.

Lưu ý: Đội phải điền đầy đủ thông tin trong Danh sách đăng ký (theo mẫu) đối với thông tin về CLB thi đấu gần nhất trước đây và kỷ luật của cầu thủ.

- Trường hợp cầu thủ lần đầu tiên tham dự giải hoặc chưa từng thi đấu cho bất kỳ CLB nào trước đây, đề nghị ghi rõ “Chưa từng thi đấu cho CLB nào trước đây” và không để trống mục này.

- Đối với nội dung kỷ luật, đề nghị ghi rõ “có” hoặc “không” và không để trống mục này. Trường hợp có quyết định kỷ luật, đề nghị ghi rõ nội dung cụ thể của quyết định kỷ luật.

Các quan chức, HLV và cầu thủ trong Danh sách đăng ký của Đội phải được Đội tiến hành đăng ký trên Hệ thống đăng ký điện tử (*FIFA Connect*) – *Hệ thống* theo quy định để được phê duyệt và thi đấu. Các cầu thủ có thể được rút khỏi Danh sách đăng ký bất cứ lúc nào, tuy nhiên Đội phải đảm bảo Danh sách đăng ký gồm **tối thiểu 18 cầu thủ** trong Danh sách đăng ký theo quy định trên.

7.2. Đăng ký tại Vòng loại:

- Trước ngày 10/6/2026, Đội phải nộp **Danh sách đăng ký và hồ sơ đăng ký** của từng quan chức, HLV và cầu thủ tham dự. Nếu đến hạn, LĐBĐVN không nhận được danh sách và hồ sơ đăng ký của Đội thì Đội đó không được tham dự giải. Hồ sơ đăng ký phải được nộp thông qua Hệ thống đăng ký điện tử - FIFA Connect.

- Thay thế cầu thủ đối với Vòng loại: Trước ngày 18/6/2026, Đội được phép thay thế tối đa 05 cầu thủ trong danh sách đăng ký. Cầu thủ thay thế phải đảm bảo được đăng ký và có đầy đủ hồ sơ theo Điều lệ này và các quy định liên quan.

7.3. Đăng ký tại Vòng chung kết :

- Danh sách đăng ký Vòng chung kết sẽ căn cứ theo danh sách đăng ký cầu thủ đủ điều kiện thi đấu tại Vòng loại để xác định thành phần thi đấu VCK của Đội đó.

- Bổ sung đăng ký: Đội chưa đăng ký đủ 30 cầu thủ tại vòng loại theo Danh sách đăng ký Vòng loại sẽ được bổ sung tối đa 05 cầu thủ và phải đảm bảo số lượng cầu thủ của Đội sau khi bổ sung tối đa là 30 cầu thủ.

- Thay thế đăng ký: Mỗi Đội được phép thay thế tối đa 05 cầu thủ. Việc thay thế đăng ký phải đảm bảo rằng Danh sách đăng ký có đầy đủ các vị trí và số lượng cầu thủ tối thiểu, tối đa như tại Điểm 7.1 Điều lệ này.

- Thời hạn bổ sung, thay thế cho Vòng chung kết: Trước ngày 08/7/2026. Sau khi bổ sung và thay thế, Đội phải đảm bảo Danh sách đăng ký có đủ số lượng cầu thủ tối đa là 30 cầu thủ/Đội và tối thiểu 18 cầu thủ/Đội; trong đó có tối thiểu 02 thủ môn, tối đa 03 cầu thủ

sinh năm 2011, tối đa 01 cầu thủ Việt Nam gốc nước ngoài và tối đa 02 cầu thủ nước ngoài gốc Việt Nam.

- Các cầu thủ bổ sung hoặc thay thế phải đảm bảo đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 5 và được đăng ký và nộp hồ sơ theo quy định tại Điều lệ này và các quy định liên quan.

- Đối với Đội được đặc cách vào VCK (Miễn thi đấu ở vòng loại): Các cầu thủ phải đảm bảo đủ tiêu chuẩn như quy định tại mục 5 và Điểm 7.5 của Điều lệ này.

7.4. Thay thế Thủ môn: Trong thời gian diễn ra giải đấu, trường hợp thủ môn của Đội bị chấn thương, Đội sẽ được phép đăng ký thay thế thủ môn bị chấn thương bằng một thủ môn khác, với điều kiện thủ môn bị chấn thương phải có đầy đủ giấy xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền, chưa đăng ký thi đấu cho các Đội khác trong giải và phải được LĐBĐVN chấp thuận. Thủ môn thay thế phải đảm bảo đủ tiêu chuẩn như quy định và có đầy đủ hồ sơ như quy định ở Điều lệ này và các quy định liên quan tại thời điểm thay thế.

7.5. Hồ sơ đăng ký:

7.5.1. Quy tắc chung:

- Hồ sơ đăng ký của mỗi quan chức, HLV và cầu thủ theo Điểm 7.5.2 được thực hiện trên Hệ thống FIFA Connect.

- Đội phải có tài khoản và bổ nhiệm nhân sự phụ trách công tác đăng ký FIFA Connect.

- Đảm bảo rằng các tài liệu do Đội đăng tải trên hệ thống FIFA Connect là chính xác và minh bạch.

- Nghiêm cấm mọi hành vi giả mạo hoặc làm sai lệch tài liệu, hồ sơ được đăng tải.

- Các tài liệu, hồ sơ được chụp/scan để đăng tải lên Hệ thống FIFA Connect là bản gốc hoặc bản sao công chứng/chứng thực.

- Trong trường hợp cần thiết, LĐBĐVN sẽ yêu cầu Đội cung cấp tài liệu Bản gốc hoặc bản sao công chứng/chứng thực để đối chiếu với hồ sơ được đăng tải trên hệ thống FIFA Connect, hoặc phục vụ những trường hợp liên quan.

- Việc phê duyệt đăng ký của cầu thủ trên hệ thống FIFA Connect không đồng nghĩa với việc cầu thủ được tự động xác nhận đủ tư cách tham dự giải. Đội chịu trách nhiệm kiểm tra, đảm bảo chỉ đăng ký thi đấu và sử dụng những cầu thủ đủ tư cách. Trường hợp Đội vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo Quy định về kỷ luật của LĐBĐVN.

- Đối với các hồ sơ về mặt tổ chức thi đấu được Đội nộp theo Điểm 7.5.3 Điều lệ này.

7.5.2. Hồ sơ đăng ký trên Hệ thống đăng ký điện tử FIFA Connect

- Thành phần hồ sơ đăng ký của mỗi quan chức, HLV và cầu thủ theo Điều 7.5.2 trên Hệ thống đăng ký điện tử (FIFA Connect) tại **Phụ lục số 1** của Điều lệ này.

7.5.3. Hồ sơ tổ chức thi đấu:

- Hồ sơ tổ chức thi đấu phải được nộp và đảm bảo những nội dung chi tiết như tại Phụ lục số 1 của Điều lệ này.

Lưu ý: Tất cả hồ sơ đăng ký của các đội tham dự Vòng loại phải được gửi đến LĐBĐVN đúng thời hạn quy định theo địa chỉ: Phòng Tổ chức thi đấu - LĐBĐVN, đường Lê Quang Đạo, phường Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; SĐT: 024.37332636; email: thidauff2026@gmail.com.

7.6. Thẻ thi đấu: LĐBĐVN sẽ tiến hành cấp thẻ thi đấu cho tất cả các quan chức (Trưởng đoàn, HLV, các viên chức khác trong danh sách đăng ký) và cầu thủ, quy định sử dụng thẻ như sau:

- Thẻ dùng để ra - vào sân vận động, kiểm tra tư cách đăng ký thi đấu và làm nhiệm vụ;
- Tất cả các quan chức, cầu thủ và các viên chức khác đủ tư cách đăng ký tham dự giải sẽ được LĐBĐVN cấp thẻ;

- Trong trận đấu: Tất cả các quan chức và cầu thủ phải đeo thẻ để hoạt động trong Khu vực kỹ thuật;

- Không cho người khác mượn thẻ, không sử dụng thẻ sai mục đích. Nếu LĐBĐVN phát hiện có vi phạm sẽ thu hồi thẻ và không cấp lại, chủ thẻ sẽ chịu mọi hình thức kỷ luật;

- Cá nhân làm mất hoặc hư hỏng thẻ phải gửi giấy xin cấp lại thẻ có xác nhận của Lãnh đạo Đội bóng và nộp lệ phí: 1.000.000đ/thẻ (Một triệu đồng/thẻ).

7.7. Căn cứ Điều 6 Quy chế bóng đá Việt Nam, Câu lạc bộ/đội bóng có trách nhiệm cung cấp huấn luyện viên và cầu thủ cho Đội dự tuyển quốc gia, Đội tuyển quốc gia các lứa tuổi của Việt Nam và của quốc gia nơi cầu thủ có quốc tịch, khi được yêu cầu, theo quy định của FIFA và LĐBĐVN.

Tại bất kỳ thời điểm nào trong thời gian tiến hành giải nếu Đội có cầu thủ được triệu tập lên các Đội tuyển trẻ và Đội tuyển quốc gia thì sẽ được bổ sung số lượng cầu thủ tương ứng. Cầu thủ bổ sung phải đảm bảo đủ tiêu chuẩn như quy định ở Điều 5 và có đầy đủ hồ sơ như quy định ở Điểm 7.5 Điều lệ này tại thời điểm thay thế.

7.8. Trường hợp cầu thủ đã hoàn thành nhiệm vụ tại các đội tuyển quốc gia thì được bổ sung hoặc thay thế vào đội hình đội U21 của CLB chủ quản (nơi đang tập luyện và được triệu tập lên đội tuyển) tại bất kỳ thời điểm nào trong thời gian tiến hành giải. Sau khi bổ sung, thay thế số lượng cầu thủ tối thiểu vẫn là 18 cầu thủ đến tối đa 30 cầu thủ/Đội.

Các cầu thủ nêu trên phải đảm bảo đủ tiêu chuẩn như quy định ở Điều 5 và có đầy đủ hồ sơ như quy định ở Điểm 7.5 Điều lệ này tại thời điểm bổ sung hoặc thay thế. Thời gian hoàn thiện hồ sơ chậm nhất 3 tiếng trước giờ thi đấu ngày có trận đấu của Đội chủ quản của cầu thủ đó.

8. Trang phục tham dự giải

8.1. Tại Vòng loại:

- Đội phải có ít nhất 2 bộ trang phục khác màu nhau để sử dụng trong suốt quá trình giải. Mỗi thủ môn phải có ít nhất 2 áo khác màu nhau mang cùng một số. Trong mỗi trận đấu, các Đội phải mặc trang phục chính của mình. Nếu có sự trùng nhau, Đội có mã số ưu tiên được mặc trang phục chính. Trong trường hợp muốn thay đổi trang phục, phải báo cáo BTC bảng biết chậm nhất là trong buổi họp trước trận đấu.

- Trang phục của tất cả các cầu thủ phải in tên và số áo. Việc in tên và số áo cầu thủ phải sử dụng kiểu chữ và số thông dụng, dễ đọc; có màu sắc tương phản với màu sắc của trang phục. Trên lưng áo, tên cầu thủ có chiều cao tối đa 7.5cm, số áo cầu thủ có chiều cao từ 25 đến 35cm. Số trên quần cầu thủ đặt ở phía trước, bên phải, có chiều cao 7cm.

- Các Đội không được mặc trang phục có những hình ảnh, câu chữ khiếm nhã, thô tục hay có nội dung xâm phạm danh dự, uy tín của LĐBĐVN, Đội khác.

- Trên trang phục thi đấu của các cầu thủ không được xuất hiện logo của bất kỳ Giải đấu nào không phải Giải Bóng đá Vô địch U21 Quốc gia 2026. Các Đội được quyền đặt logo của đơn vị tài trợ, quảng cáo trên trang phục thi đấu của cầu thủ với kích thước 8cm x 8cm (hoặc tương đương 64cm²).

8.2. Tại Vòng chung kết: Trong trường hợp có Nhà tài trợ, BTC giải sẽ bổ sung tại phần Phụ lục kèm theo Điều lệ này.

9. Vòng loại

- Căn cứ vào số lượng Đội đăng ký tham dự, BTC giải sẽ chia bảng thi đấu tại vòng loại, như sau:

- Đơn vị đăng cai tổ chức vòng loại các Bảng; Địa điểm thi đấu; Nguyên tắc bốc thăm chia bảng và phương thức thi đấu sẽ có thông báo sau.

10. Vòng chung kết

10.1. Số lượng và thành phần: 12 Đội, bao gồm: Đội chủ nhà VCK và 11 đội được chọn sau Vòng loại.

- Trường hợp nếu có Đội được quyền vào thi đấu tại VCK nhưng rút lui không tham dự, BTC giải sẽ quyết định Đội khác thay thế.

10.2. Phương thức thi đấu:

10.2.1. Vòng đấu Nhóm: 12 Đội sẽ chia thành 3 Nhóm A, B, C; 4 đội/nhóm thi đấu vòng tròn một lượt ở mỗi nhóm để tính điểm, xếp hạng. Chọn 03 Đội xếp thứ Nhất, 03 Đội xếp thứ Nhì và 02 Đội xếp thứ Ba có thành tích tốt hơn trong ba nhóm vào thi đấu Tứ kết, Bán kết, Chung kết (theo sơ đồ mã số).

* Nguyên tắc chia nhóm VCK: BTC giải sẽ thông báo sau khi kết thúc Vòng loại.

10.2.2. Thể thức thi đấu các trận Tứ kết, Bán kết và Chung kết: Thi đấu theo thể thức loại trực tiếp một trận, nếu sau thời gian thi đấu chính thức (90 phút) tỷ số hoà, sẽ thi đá luân lưu 11m để xác định Đội thắng.

10.2.3. Thẻ Phạt: Tại VCK, BTC sẽ xóa toàn bộ thẻ phạt cho các cầu thủ đã nhận tại Vòng loại, trừ trường hợp cầu thủ nhận thẻ đỏ trực tiếp tại lượt trận cuối cùng tại Vòng loại và cầu thủ đang trong thời gian bị kỷ luật.

11. Cách tính điểm, xếp hạng khi thi đấu Vòng tròn

- Đội thắng: 3 điểm

- Đội hoà: 1 điểm

- Đội thua: 0 điểm

Tính tổng số điểm của các Đội đạt được để xếp thứ hạng trong Bảng, Nhóm.

11.1. Nếu có từ hai Đội trở lên bằng điểm nhau, thứ hạng các Đội sẽ được xác định như sau: Trước hết sẽ tính kết quả của các trận đấu giữa các Đội bóng đó với nhau theo thứ tự:

- Tổng số điểm.

- Hiệu số của tổng số bàn thắng trừ tổng số bàn thua.

- Tổng số bàn thắng.

Đội bóng nào có chỉ số cao hơn sẽ xếp trên.

Trường hợp vẫn còn hai hay nhiều đội có thứ hạng bằng nhau thì sẽ tiếp tục tính kết quả của các trận đấu giữa các Đội đó với nhau (đối đầu trực tiếp) theo thứ tự như trên. Cách tính này được áp dụng cho đến khi đã xác định được thứ hạng của từng đội hoặc còn lại các Đội có tất cả các chỉ số đối đầu trực tiếp bằng nhau.

11.2. Trường hợp các chỉ số trên bằng nhau, BTC sẽ tiếp tục xét các chỉ số của tất cả các trận đấu trong Bảng hoặc Nhóm theo thứ tự:

- Hiệu số của tổng số bàn thắng trừ tổng số bàn thua.

- Tổng số bàn thắng.

Đội bóng nào có chỉ số cao hơn sẽ xếp trên.

Nếu các chỉ số vẫn bằng nhau, BTC sẽ tiếp tục xét điểm tính trên tổng số thẻ vàng, thẻ đỏ Đội đó nhận khi kết thúc Vòng loại hoặc Vòng đấu nhóm tại VCK, cách tính cụ thể như sau:

- 1 thẻ vàng tính 1 điểm;
- 1 thẻ đỏ (do nhận thẻ vàng thứ hai trong cùng 1 trận đấu) tính ba (3) điểm;
- 1 thẻ đỏ trực tiếp tính ba (3) điểm;
- 1 thẻ vàng và 1 thẻ đỏ trực tiếp trong cùng một trận tính 4 điểm,

Đội nhận ít điểm hơn sẽ được xếp trên.

Nếu các chỉ số vẫn bằng nhau, BTC sẽ tổ chức bốc thăm để xác định thứ hạng của các Đội trong Bảng, Nhóm hoặc giữa các Bảng (Trong trường hợp chỉ có hai đội có các chỉ số trên bằng nhau và còn thi đấu trên sân thì sẽ tiếp tục thi đá luân lưu 11m để xác định Đội xếp trên).

12. Giám sát và Trọng tài

Do LĐBĐVN phân công.

13. Luật thi đấu và các quy định khác

13.1. Áp dụng luật thi đấu của IFAB, Quy chế bóng đá Việt Nam và các văn bản bổ sung, sửa đổi mới nhất của các văn bản này do LĐBĐVN ban hành.

13.2. Quy định về nhân sự và thay người trong trận đấu

a) Số lượng quan chức và cầu thủ đăng ký thi đấu

- Đội được quyền đăng ký tối đa 07 quan chức, tối đa 20 cầu thủ, trong đó có tối thiểu 02 thủ môn, tối đa 03 cầu thủ sinh năm 2011 và tối đa 02 cầu thủ nước ngoài gốc Việt Nam; trong số tối đa 20 cầu thủ có: 11 cầu thủ chính thức, 09 cầu thủ dự bị.

b) Số lượng cầu thủ tối thiểu để thi đấu

- Số lượng cầu thủ tối thiểu để đăng ký cho trận đấu là 14 cầu thủ (trong đó có 01 thủ môn). Trường hợp Đội không đảm bảo đủ số lượng cầu thủ tối thiểu (vì bất cứ lý do gì) để đăng ký cho trận đấu thì Đội sẽ bị xử thua (0 - 3) trận đấu đó.

- Trường hợp 2 Đội tham gia trận đấu đều không đủ số lượng cầu thủ tối thiểu là 14 cầu thủ (trong đó có 01 thủ môn) thì 2 Đội sẽ cùng bị xử thua (0 - 3) trận đấu đó.

- Các trường hợp liên quan đến các Đội tham dự trận đấu có tính chất quyết định đến suất tham dự Vòng chung kết, tranh Huy chương... sẽ do BTC xem xét và quyết định.

c) Quyền thay người thông thường

- Đội được phép thay thế tối đa 05 cầu thủ trong tối đa 03 lần thay (việc thay cầu thủ trong thời gian nghỉ giữa hai hiệp không bị tính là một lần thay thế).

d) Sau khi Danh sách đăng ký trận đấu đã được nộp cho giám sát trận đấu tại thời điểm được quy định theo phân bổ thời gian trước trận đấu, nhưng trước khi trận đấu bắt đầu:

+ Nếu bất kỳ trong số 11 (mười một) cầu thủ chính thức của một đội bóng đã đăng ký nhưng không thể ra sân vì bất kỳ lý do nào, thì cầu thủ chính thức đó có thể được thay thế bằng bất kỳ cầu thủ dự bị nào có tên trong Danh sách đăng ký trận đấu;

+ Lãnh Đội phải ngay lập tức thông báo việc thay đổi danh sách cho giám sát trận đấu để cập nhật, ban hành lại danh sách đăng ký trận đấu;

+ Cầu thủ (những cầu thủ) bị thay thế trong số 11 (mười một) cầu thủ được đăng ký chính thức ban đầu sẽ không được phép tiếp tục ở lại trong danh sách đăng ký tham gia trận đấu. Việc thay thế này không ảnh hưởng đến số lượng và số lần thay người của đội

bóng trong trận đấu theo quy định của Điều lệ giải; tuy nhiên, Đội sẽ không được phép bổ sung thêm cầu thủ dự bị nào khác, đồng thời số lượng cầu thủ dự bị trong danh sách đăng ký trận đấu của đội bóng đó sẽ bị giảm tương ứng với số cầu thủ đã bị thay thế trước trận đấu.

13.3. Thời gian trận đấu gồm 2 hiệp, mỗi hiệp 45 phút (Nghỉ giữa hai hiệp là 15 phút).

13.4. Bóng thi đấu: Bóng Động Lực.

13.5. Các quyết định của BTC giải được thể hiện dưới hình thức Thông báo gửi tới các thành viên tham gia giải và các thành viên tham gia giải có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các Quyết định của BTC giải.

13.6. Quy định “Nghỉ giữa hiệp đấu” (Hay còn gọi là “Cooling break”), cụ thể như sau:

- Thời điểm thực hiện “Cooling break” tại mỗi trận đấu: Vào khoảng thời điểm phút thứ 30 và phút thứ 75 của trận đấu.

- Cách thức thực hiện:

+ BTC địa phương có trách nhiệm báo cáo giám sát trận đấu nhiệt độ tại thời điểm 20 phút trước trận đấu. Nếu thời tiết nắng nóng quá mức (Nhiệt độ thời điểm trước giờ thi đấu từ khoảng 32°C trở lên); căn cứ báo cáo tình hình thời tiết thực tế tại địa phương, trước giờ thi đấu 15 phút, giám sát trận đấu sẽ thống nhất với trọng tài và thông báo đến 2 Đội việc có thể sẽ áp dụng quy định này tại trận đấu.

+ Căn cứ tình hình thời tiết thực tế khi diễn ra trận đấu, trọng tài sẽ là người quyết định có thực hiện “Cooling break” hay không.

+ Trường hợp thực hiện: Tại các thời điểm như đã quy định ở trên, khi bóng ngoài cuộc, trọng tài sẽ cho tạm dừng trận đấu trong khoảng thời gian tối đa 3 phút để cầu thủ 2 Đội tạm nghỉ, bổ sung nước.

+ Cầu thủ thi đấu và các thành viên liên quan phải tuân thủ quyết định, ký hiệu của Trọng tài trong việc thực hiện “Cooling break”, đặc biệt thời điểm tạm dừng và thời điểm bắt đầu lại trận đấu.

14. Thời gian và địa điểm thi đấu

14.1. Vòng loại:

- Thời gian: Từ ngày 25/6 đến 05/7/2026

- Địa điểm (Sân thi đấu): Do đơn vị đăng cai đề xuất, phải đảm bảo các yêu cầu chuyên môn và được BTC giải chấp thuận.

- Hợp bốc thăm xếp lịch vòng loại:

+ Thời gian: Thông báo sau.

+ Địa điểm: Trụ sở LĐBĐVN, đường Lê Quang Đạo, quận Từ Liêm, TP. Hà Nội.

Sau thời hạn nộp lệ phí quy định tại Điều 2 Mục B, đội bóng nào không đóng lệ phí sẽ coi như không đăng ký và không được bốc thăm tham dự giải.

- Hợp kỹ thuật vòng loại

+ Thời gian: 15h00 ngày 23/6/2026.

+ Địa điểm: Do đơn vị đăng cai quy định. Đơn vị đăng cai có trách nhiệm thông báo, gửi giấy mời họp đến các Đội trong Bảng.

14.2. Vòng chung kết:

- Thời gian: Từ ngày 12/7 đến ngày 25/7/2026.

- Địa điểm: Thông báo sau.

- Hộp báo giới thiệu VCK, hộp kỹ thuật: BTC sẽ gửi giấy mời và thông báo thời gian, địa điểm đến các Đội, giám sát, trọng tài và các thành viên tham dự VCK.

15. Kỷ luật

15.1. Ban kỷ luật LDBĐVN xử lý kỷ luật đối với các hành vi vi phạm của tất cả các thành viên tham dự trong suốt quá trình tiến hành giải.

15.2. Văn bản áp dụng: Quy định về kỷ luật của LDBĐVN (sửa đổi, bổ sung năm 2026).

16. Khiếu nại

16.1. Không được khiếu nại đối với các quyết định của trọng tài trong trận đấu về: Bàn thắng hay không bàn thắng, việt vị hay không việt vị, phạt đền hay không phạt đền...

16.2. Nếu có khiếu nại về các vấn đề khác (Ngoài Điểm 16.1) phải có văn bản và gửi tới BTC giải thông qua giám sát trận đấu chậm nhất 2 giờ sau khi trận đấu kết thúc. Giám sát trận đấu phải báo cáo đầy đủ cho BTC giải ngay sau khi nhận khiếu nại.

16.3. Nếu khiếu nại không có căn cứ hoặc không đúng quy định, BTC giải sẽ xem xét và có thể có hình thức xử lý đối với đối tượng khiếu nại.

17. Nghi thức

17.1. BTC các đơn vị đăng cai Vòng loại phải trang trí khẩu hiệu, chuẩn bị Quốc kỳ, Quốc ca, cờ FIFA và tổ chức lễ khai mạc trang trọng:

- Giới thiệu đại biểu.
- Trưởng hoặc phó BTC đơn vị đăng cai đọc diễn văn khai mạc.
- Tặng hoa cho 2 Đội và tổ trọng tài.
- Lễ chào cờ (Trong tất cả các trận đấu).
- Tổ trọng tài làm thủ tục trận đấu.

17.2. Trong suốt quá trình tổ chức giải, các sân thi đấu phải thực hiện đúng quy định về tuyên truyền của BTC giải.

B. QUY ĐỊNH TÀI CHÍNH

1. Ban tổ chức giải chi

1.1. Giải thưởng

- Đội Vô địch: Cúp, huy chương vàng, bảng danh vị và giải thưởng: 250.000.000đ
- Đội thứ nhì: Huy chương bạc, bảng danh vị và giải thưởng: 120.000.000đ
- Hai đội đồng giải ba: Huy chương đồng, bảng danh vị và giải thưởng: 60.000.000đ/đội

(Mỗi bộ huy chương gồm 40 chiếc)

- Giải phong cách: Bảng danh vị và giải thưởng: 40.000.000đ
- Cầu thủ xuất sắc nhất VCK: 15.000.000đ
- Cầu thủ ghi nhiều bàn thắng nhất VCK: 10.000.000đ

(Nếu trường hợp có từ 02 (hai) cầu thủ trở lên ghi được số bàn thắng cao nhất bằng nhau, thì giải thưởng sẽ được chia đều cho các cầu thủ đó)

- Thủ môn xuất sắc nhất VCK: 10.000.000đ
- Tổ trọng tài hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tại VCK: 10.000.000đ

1.2 Chế độ làm nhiệm vụ và Phương thức thanh toán: Có văn bản riêng theo Quy định của LDBĐVN.

2. Chế độ tài chính

Có văn bản quy định tài chính riêng.

3. Các Đội

3.1. Lệ phí tham dự: 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)/Đội.

3.2. Thời hạn: Lệ phí tham dự giải được chuyển về tài khoản của LDBĐVN chậm nhất trước ngày 25/5/2026.

3.3. Nội dung chuyển tiền

“Đội nộp tiền lệ phí giải Bóng đá Vô địch U21 quốc gia 2026”.

3.4. Tài khoản: Liên đoàn Bóng đá Việt Nam.

- Số tài khoản: 170814851003662.

- Tại ngân hàng: Ngân hàng TMCP XNK Việt Nam (Eximbank), chi nhánh Thủ Đức.

3.5. Gửi thông tin đã chuyển tiền: CLB/đội bóng gửi thông tin về việc đã chuyển tiền hoặc phiếu xác nhận điện tử về LDBĐVN, đường Lê Quang Đạo, phường Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; email: thidauff2026@gmail.com

3.6. Sau thời hạn nêu trên, CLB/đội bóng không đóng tiền lệ phí, LDBĐVN sẽ coi như Đội chưa hoàn thiện đăng ký và không được tham dự giải.

4. Đơn vị đăng cai tổ chức Vòng loại chi

Toàn bộ chi phí cho công tác tổ chức thi đấu tại Vòng loại, bao gồm:

- Chi phí chuẩn bị sân bãi, phòng họp, cơ sở vật chất phục vụ thi đấu;

- Chi phí in ấn băng rôn, cờ phướn, ... theo số lượng và thiết kế do LDBĐVN cung cấp;

- Chi phí thuê, bồi dưỡng cho các lực lượng: sân bãi, an ninh, y tế, xe cứu thương chuyên dụng, nhật bóng, âm thanh, điện chiếu sáng, nước uống...;

- Chi phí ghi hình trận đấu: 02 máy ghi hình/trận (Sử dụng thẻ nhớ);

- Bố trí xe đưa đón BTC, giám sát, trọng tài từ nơi ở đến địa điểm tập luyện, họp, thi đấu và trở về nơi ở trong suốt quá trình diễn ra giải.

5. Tiền phạt

Tập thể, cá nhân có trách nhiệm nộp về tài khoản của LDBĐVN theo đúng thời gian quy định trong từng Quyết định kỷ luật.

6. Chế độ vé

- Đội bóng: 5 vé VIP và 30 vé mời khu A/Đội/ trận;

- BTC giải, trọng tài, giám sát: 2 vé mời khu A/người/trận.

7. Hỗ trợ đơn vị đăng cai Vòng loại

- BTC giải sẽ hỗ trợ kinh phí cho đơn vị đăng cai tổ chức Vòng loại (có văn bản quy định riêng).

C. QUY ĐỊNH VỀ QUẢNG CÁO VÀ QUYỀN LỢI NHÀ TÀI TRỢ CHO GIẢI VÀ QUYỀN PHÁT SÓNG, TRUYỀN HÌNH

- LDBĐVN và/hoặc BTC giải là đơn vị độc quyền sở hữu, quản lý và khai thác toàn bộ các quyền thương mại liên quan đến giải đấu và các trận đấu, bao gồm nhưng không giới hạn ở: Quyền quảng cáo, tài trợ, tiếp thị, bản quyền hình ảnh và các hình thức khai thác thương mại khác; Quyền phát sóng, quyền truyền hình, quyền ghi hình, phát thanh và truyền tải nội dung dưới mọi hình thức và trên mọi nền tảng.

- Các tổ chức, cá nhân khác chỉ được thực hiện các hoạt động liên quan đến các quyền nêu trên khi có sự chấp thuận của LDBĐVN/BTC giải.

* Sau khi ký hợp đồng với Nhà tài trợ (nếu có), LĐBĐVN sẽ thông báo những quy định cụ thể liên quan đến việc quảng cáo và đảm bảo quyền lợi Nhà tài trợ đến các đội.

D. QUY ĐỊNH VỀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Chỉ có LĐBĐVN mới có quyền sửa đổi và bổ sung Điều lệ này bằng các thông báo cụ thể.

MỤC LỤC

ĐIỀU LỆ GIẢI BÓNG ĐÁ VÔ ĐỊCH U21 QUỐC GIA 2026

NỘI DUNG	TRANG
A. ĐIỀU LỆ KỸ THUẬT	2
1. Tên của giải	2
2. Giải thích từ ngữ	2
3. Ban Chỉ đạo và Ban Tổ chức giải	2
4. Đối tượng tham dự, tên đội bóng và điều kiện đăng ký	2
5. Tư cách cầu thủ	3
6. Huấn luyện viên	4
7. Đăng ký thi đấu	4
8. Trang phục tham dự giải	7
9. Vòng loại	8
10. Vòng chung kết	8
11. Cách tính điểm, xếp hạng khi thi đấu Vòng tròn	8
12. Giám sát và Trọng tài	9
13. Luật thi đấu và các quy định khác	9
14. Thời gian và địa điểm thi đấu	10
15. Kỷ luật	11
16. Khiếu nại	11
17. Nghi thức	11
B. QUY ĐỊNH QUẢN LÝ TÀI CHÍNH	11
1. Ban Tổ chức giải chi	11
2. Chế độ tài chính	11
3. Các đội	12
4. Đơn vị đăng cai Vòng loại chi	12
5. Tiền phạt	12
6. Chế độ vé	12
7. Hỗ trợ đơn vị đăng cai Vòng loại	12
C. QUY ĐỊNH VỀ QUẢNG CÁO VÀ QUYỀN LỢI NHÀ TÀI TRỢ CHO GIẢI VÀ QUYỀN PHÁT SÓNG, TRUYỀN HÌNH	12
D. QUY ĐỊNH VỀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ	13

PHỤ LỤC 1
HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THAM DỰ GIẢI
GIẢI BÓNG ĐÁ U21 QUỐC GIA 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **419** /QĐ-LĐBĐVN ngày **29** tháng **4** năm 2026 của
Liên đoàn Bóng đá Việt Nam)

1. Đăng ký trên Hệ thống FIFA Connect

FIFA Connect là hệ thống Đăng ký cầu thủ điện tử. Cầu thủ phải được đăng ký trên FIFA Connect <https://vie.ma.services/> để thi đấu cho CLB với tư cách chuyên nghiệp hoặc nghiệp dư.

Thời hạn: Trước 15 ngày diễn ra trận thi đấu đầu tiên của giải đấu.

2. Hồ sơ đăng ký trên hệ thống FIFA Connect

I. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ QUAN CHỨC, HLV, CẦU THỦ

A. Đăng ký Quan chức, Huấn luyện viên (HLV)

1. Đăng ký mới lần đầu tiên trên Hệ thống FIFA Connect:
- Đăng ký **HLV mới**: Sử dụng lệnh “Add Coach”;
- Đăng ký **Quan chức mới**: Sử dụng lệnh “Add Team Official”.

2. Gia hạn đăng ký HLV và Quan chức:
Sử dụng lệnh (“Renew Registration”) để kích hoạt đăng ký (Active) trên Hệ thống FIFA Connect
Áp dụng đối với HLV, Quan chức đã được đăng ký trên Hệ thống FIFA Connect nhưng ở trạng thái chưa được kích hoạt (Passive)

3. Thay đổi đơn vị quản lý HLV/Quan chức
Sử dụng lệnh “Request for Person Details”
Áp dụng trong trường hợp HLV và Quan chức đã được một CLB/Đội bóng đăng ký trên Hệ thống FIFA Connect và chuyển đến công tác tại CLB/Đội bóng mới

TT	Hồ sơ	Số lượng
1	Phiếu đăng ký và cam kết của Quan chức, HLV (mẫu số 02)	1 bản/1 Quan chức, HLV
	Nộp tại mục “Proof of Registration”.	
2	Hợp đồng lao động HLV và các Phụ lục kèm theo	1 bản/1 HLV
	Nộp tại mục “Coaches Contract”	
3	Bằng cấp, chứng chỉ đối với HLV Nộp tại mục “Coach Certification”.	1 bản/1 HLV
	Bằng cấp, chứng chỉ đối với Quan chức Nộp tại mục “Certification”.	1 bản/1 Quan chức

	* Lưu ý: Bằng cấp, chứng chỉ của Quan chức được cấp bằng ngôn ngữ nước ngoài phải kèm theo bản dịch tiếng Việt đã được công chứng, chứng thực. HLV có chứng chỉ không thuộc Liên đoàn Bóng đá Châu Á (AFC) cung cấp cần phải làm thủ tục quy đổi tương đương chứng chỉ này.	
4	Giấy phép lao động đối với Quan chức, HLV là người nước ngoài	1 bản/1 Quan chức, HLV
	Nộp tại mục “Work Permit”. Trường hợp Quan chức/HLV chưa được cấp Giấy phép lao động thì nộp bản cam kết theo mẫu.	
5	Thẻ căn cước công dân/căn cước hoặc Hộ chiếu phải còn thời hạn ít nhất 01 năm tính đến thời điểm đăng ký	1 bản/1 Quan chức, HLV
	Nộp đầy đủ 2 mặt Căn cước/ hình ảnh Hộ chiếu tại mục “Identification”	
6	Ảnh thẻ (chân dung) 4x6 của HLV, quan chức	1 ảnh/ 1 Quan chức, HLV
	Nộp tại mục “Photo”.	
B. Đăng ký Cầu thủ		
1. Đăng ký mới lần đầu tiên trên Hệ thống FIFA Connect: Sử dụng lệnh “Add player”.		
2. Gia hạn đăng ký cầu thủ: Sử dụng lệnh (“Renew Registration”) để kích hoạt đăng ký sang trạng thái Active trên Hệ thống FIFA Connect. <i>Áp dụng đối với Cầu thủ đã được đăng ký trên Hệ thống FIFA Connect nhưng ở trạng thái chưa được kích hoạt (Passive).</i>		
3. Chuyển nhượng hoặc mượn cầu thủ: - Sử dụng lệnh “Request or start a transfer” để thực hiện thủ tục chuyển nhượng cầu thủ tự do hoặc theo thỏa thuận chuyển nhượng (nếu có). - Sử dụng lệnh “Request a Player loan” để thực hiện thủ tục mượn cầu thủ. * Lưu ý: Chỉ thực hiện thủ tục mượn đối với Cầu thủ chuyên nghiệp theo Quy chế về địa vị pháp lý và chuyển nhượng cầu thủ của FIFA. CLB/Đội bóng mượn cầu thủ có trách nhiệm tiếp tục đăng ký cầu thủ với tư cách chuyên nghiệp trong suốt thời gian mượn.		
TT	Hồ sơ	Số lượng
1	Phiếu đăng ký và cam kết của Cầu thủ (mẫu số 01)	1 bản/1 cầu thủ
	Nộp tại mục “Proof of Registration”.	
2	Hợp đồng lao động và các Phụ lục kèm theo (nếu có) giữa CLB/Đội bóng và Cầu thủ (Áp dụng trong trường hợp đăng ký Cầu thủ với tư cách chuyên nghiệp hoặc theo hình thức mượn trên Hệ thống FIFA Connect)	1 bản/1 cầu thủ
	Nộp tại mục “Professional Contract”. * Lưu ý: Nộp tại mục “Professional Contract while on Loan” đối với các trường hợp đăng ký Cầu thủ theo hình thức mượn từ CLB/Đội bóng khác.	

3	Hợp đồng cho mượn cầu thủ (<i>Áp dụng trong trường hợp CLB/Đội bóng đăng ký Cầu thủ theo hình thức mượn từ một CLB/Đội bóng khác</i>)	1 bản/1 cầu thủ
Nộp tại mục “Loan Agreement” .		
4	Hợp đồng chuyển nhượng (nếu có) hoặc Giấy tờ chứng minh cầu thủ tự do (<i>Áp dụng trong trường hợp CLB/Đội bóng đăng ký Cầu thủ theo hình thức chuyển nhượng từ một CLB/Đội bóng khác</i>)	1 bản/1 cầu thủ
Nộp tại mục “Transfer Agreement/Proof Out of Contract” đối với Cầu thủ chuyển nhượng trước đó đã được đăng ký với tư cách chuyên nghiệp trên Hệ thống FIFA Connect.		
5	5.1. Giấy khám sức khỏe và các giấy tờ liên quan theo yêu cầu của LĐBĐVN 5.2. Phiếu cam kết về tình trạng sức khỏe của cầu thủ tham dự giải đấu của LĐBĐVN (mẫu số 03)	1 bản/1 cầu thủ
Nộp tại mục “Medical Certificate” .		
6	Thẻ căn cước công dân/căn cước hoặc hộ chiếu còn thời hạn ít nhất 01 năm tính đến thời điểm đăng ký	1 bản/1 cầu thủ
Nộp đầy đủ 2 mặt Căn cước/hình ảnh Hộ chiếu tại mục “Identification” .		
7	Ảnh thẻ (chân dung) 4x6 của Cầu thủ	1 ảnh/ 1 Cầu thủ
Nộp tại mục “Photo” .		
8	Giấy chứng nhận chuyển nhượng quốc tế (ITC)	1 bản/1 cầu thủ
Nộp tại mục “ITC” <i>* Lưu ý: Bắt buộc nộp Giấy chứng nhận chuyển nhượng quốc tế (ITC) đối với cầu thủ đã được đăng ký với Liên đoàn bóng đá Quốc gia khác trước khi thực hiện việc đăng ký với LĐBĐVN.</i>		
9	Các giấy tờ chứng minh Cầu thủ là người nước ngoài gốc Việt Nam	1 bản/1 loại giấy tờ/1 cầu thủ
Nộp tại mục “Other Document 1” và/hoặc “Other Document 2” trong hồ sơ đăng ký theo đúng hướng dẫn của LĐBĐVN. <i>* Lưu ý: Các hồ sơ, tài liệu bằng ngôn ngữ nước ngoài phải kèm theo bản dịch tiếng Việt đã được công chứng, chứng thực.</i>		
10	Giấy phép lao động đối với Cầu thủ là người nước ngoài	1 bản/ 1 cầu thủ
Nộp tại mục “Work Permit” . <i>Trường hợp Cầu thủ chưa được cấp Giấy phép lao động thì nộp bản cam kết theo mẫu.</i>		

*** Yêu cầu:**

- Đăng tải bản quét (scan) rõ nét.
- Điền đầy đủ các trường thông tin trong mẫu/tài liệu.
- Không chỉnh sửa, thay đổi nội dung mẫu Phiếu/tài liệu.
- Được lãnh đạo CLB/Đội bóng ký và đóng dấu xác nhận.
- Đối với Phiếu đăng ký và cam kết của Cầu thủ: Xác định và điền đúng tư cách (chuyên nghiệp hoặc nghiệp dư).
- Đối với Hợp đồng lao động và các Phụ lục kèm theo:
 - + Điền đầy đủ thông tin và chữ ký của các bên liên quan;
 - + Bao gồm thời hạn và mức lương theo quy định hiện hành;
 - + Bao gồm chữ ký nháy của cầu thủ/HLV trên từng trang của Hợp đồng và Phụ lục kèm theo (nếu có).
 - + Đối với trường hợp cầu thủ chưa đủ 18 tuổi, Hợp đồng và Phụ lục kèm theo (nếu có) phải ghi rõ họ tên và có đầy đủ chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Cầu thủ;
 - + Ghi rõ họ tên và thông tin về giấy phép hành nghề của Đại diện Bóng đá trong trường hợp CLB/Đội bóng hoặc Cầu thủ sử dụng Đại diện Bóng đá;
- Đối với Hợp đồng chuyển nhượng (nếu có) hoặc Giấy tờ chứng minh cầu thủ tự do, hồ sơ gồm:
 - + Thông tin và chữ ký của các bên liên quan, đóng dấu xác nhận của các CLB/Đội bóng và ghi rõ có hoặc không có phí chuyển nhượng;
 - + CLB/Đội bóng có thể sử dụng một trong các tài liệu sau để chứng minh tình trạng tự do của Cầu thủ: Biên bản thanh lý Hợp đồng lao động (trong đó ghi rõ thời điểm và lý do chấm dứt hợp đồng), Giấy giải phóng hoặc Hợp đồng lao động đã hết hạn với CLB gần nhất trước đó.
- Đối với Giấy khám sức khỏe và các giấy tờ liên quan:
 - + Giấy khám sức khỏe theo quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT về hướng dẫn Luật Khám bệnh, chữa bệnh 2023 do cơ sở, đơn vị khám chữa bệnh có thẩm quyền cấp, trong đó xác nhận đủ sức khỏe để thi đấu bóng đá theo quy định hiện hành và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).
- Đối với các giấy tờ chứng minh đối với Cầu thủ là người nước ngoài gốc Việt Nam, hồ sơ gồm:
 - + Bản gốc hoặc bản sao công chứng/chứng thực của giấy tờ có giá trị pháp lý để xác định cha đẻ hoặc mẹ đẻ/ông nội hoặc bà nội/ông ngoại hoặc bà ngoại của Cầu thủ nước ngoài gốc Việt Nam (người có liên quan trực tiếp với cầu thủ) là người có quốc tịch Việt Nam hoặc đã từng có quốc tịch Việt Nam hoặc sinh ra ở Việt Nam.
 Các giấy tờ chứng minh bao gồm: Giấy khai sinh, giấy chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân, hộ chiếu,... của những người nêu trên, trong đó thể hiện rõ các thông tin theo yêu cầu;
 - + Bản gốc hoặc bản sao công chứng/chứng thực của giấy tờ có giá trị pháp lý để xác định mối quan hệ huyết thống giữa Cầu thủ nước ngoài gốc Việt Nam với người có liên quan trực tiếp với Cầu thủ này (Ví dụ: Giấy khai sinh);
 - + Các hồ sơ, tài liệu liên quan khác (nếu có) theo yêu cầu của LĐBĐVN đối với từng trường hợp cụ thể.

*** Yêu cầu chung đối với hồ sơ, tài liệu được CLB/Đội bóng đăng tải trên Hệ thống FIFA Connect:**

- Các CLB/Đội bóng chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của tài liệu. Các tài liệu, hồ sơ được CLB/Đội bóng scan đăng tải trên Hệ thống FIFA Connect phải là bản gốc hoặc bản sao có công chứng/chứng thực hợp lệ theo quy định pháp luật hiện hành.
- Trong trường hợp cần thiết, LĐBĐVN yêu cầu CLB/Đội bóng cung cấp bản gốc hoặc bản sao có công chứng/chứng thực của tài liệu để đối chiếu với hồ sơ đã nộp.

II. HỒ SƠ TỔ CHỨC THI ĐẤU

Địa chỉ: *Email: thidauvff2026@gmail.com*

Thời hạn: **Trước 15 ngày diễn ra trận thi đấu đầu tiên của giải đấu**

TT	Tài liệu	Số lượng
1	Danh sách tham dự	1 bản/1 Đội
	<p>* Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lãnh đạo CLB ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu xác nhận vào Danh sách tham dự. - Họ, tên, ngày tháng năm sinh, quốc tịch, số chứng minh nhân dân (thẻ căn cước công dân) và ngày cấp, số hộ chiếu và thời hạn của hộ chiếu, chức danh/vị trí, chiều cao, cân nặng, số áo (đối với cầu thủ), thông tin Đội và tên giải bóng đá trước đây gần nhất và được người có thẩm quyền của Đội ký và đóng dấu xác nhận. 	
2	Sổ đăng ký	2 sổ/1 Đội
	<p>* Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hai quyển sổ đăng ký theo mẫu của LĐBĐVN có chữ ký của từng cầu thủ và được xác nhận của cơ quan chủ quản. 	
3	Bản cam kết chống tiêu cực của Đội	1 bản/1 đội
<p>* Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản cam kết theo mẫu của LĐBĐVN và có chữ ký, con dấu của Đội bóng. <p>* Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản cam kết theo mẫu của LĐBĐVN và có chữ ký cá nhân. 		
4	Ảnh	1 ảnh/1 người
	<p>* Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hai ảnh màu cỡ 12x18 chụp toàn đội mặc trang phục thi đấu chính và phụ. - Hai ảnh cá nhân cỡ 3x4 mới nhất (ghi thông tin: Họ và tên, ngày tháng năm sinh sau ảnh). 	
5	Đăng ký thông tin liên lạc	1 văn bản/1 đội
	<p>* Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đăng ký thông tin liên lạc của Đội gồm: Địa chỉ e-mail (không chấp nhận địa chỉ email cá nhân), số điện thoại, số fax của Đội, lãnh đạo Đội. 	

III. THÔNG TIN ĐỊA CHỈ GỬI HỒ SƠ VÀ LIÊN LẠC HỖ TRỢ (NẾU CẦN)

- **Địa chỉ:** Liên đoàn Bóng đá Việt Nam – Đường Lê Quang Đạo, phường Từ Liêm, TP. Hà Nội (Email: thidauvff2026@gmail.com)

- **Đầu mối liên hệ:**

+ Phòng Tổ chức thi đấu: Phan Mỹ Linh, điện thoại: 0989559009

+ Phòng Pháp lý & TCCT: Nguyễn Thanh Long, điện thoại: 0347522472

- Tất cả hồ sơ đăng ký của các đội tham dự phải được gửi đến LDBĐVN đúng thời hạn quy định theo địa chỉ: Phòng Tổ chức thi đấu, LDBĐVN - Đường Lê Quang Đạo, phường Từ Liêm, Hà Nội; SĐT: 024.37332636; Email: thidauvff2026@gmail.com

PHỤ LỤC 2
HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG
GIẢI BÓNG ĐÁ VÔ ĐỊCH U21 QUỐC GIA 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **419** /QĐ-LĐBĐVN ngày **29** tháng **4** năm 2026 của
Liên đoàn Bóng đá Việt Nam)

I. NGUYÊN TẮC CHUNG

1. Công tác truyền thông tại Giải Bóng đá Vô địch U21 quốc gia 2026 (sau đây gọi tắt là Giải) được tổ chức và thực hiện theo các quy định của Liên đoàn Bóng đá Việt Nam (LĐBĐVN), Điều lệ Giải và các văn bản hướng dẫn liên quan.

2. LĐBĐVN là đơn vị sở hữu độc quyền toàn bộ các quyền truyền thông, hình ảnh, dữ liệu và trình chiếu công cộng liên quan đến Giải; có quyền trực tiếp khai thác hoặc chỉ định đối tác thương mại thực hiện việc khai thác các quyền này.

3. Tất cả các đơn vị tham gia Giải (Ban Tổ chức địa phương, CLB, quan chức, HLV, cầu thủ và các bên liên quan) có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các quy định về truyền thông, tiếp thị và quyền khai thác thương mại theo quy định của LĐBĐVN.

II. QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG PHÓNG VIÊN TẠI SÂN THI ĐẤU

1. Điều kiện tác nghiệp:

- Chỉ các phóng viên báo chí, truyền hình có thẻ tác nghiệp do Ban Tổ chức Giải cấp mới được vào sân và hoạt động tại các khu vực quy định.

- Phóng viên ảnh, truyền hình khi tác nghiệp trong khu vực sân phải có thẻ và áo nhận diện (bib) do Ban Tổ chức cấp.

2. Khu vực và phạm vi hoạt động:

- Phóng viên ảnh chỉ được tác nghiệp phía sau bảng quảng cáo dọc đường biên ngang; không sử dụng đèn flash và không di chuyển sang phía cầu môn đối diện qua khán đài A.

- Trong nghi thức trước trận, phóng viên được phép tác nghiệp tại khu vực trước trung tâm ngoài đường biên dọc, sau đó phải trở lại vị trí quy định trước khi trận đấu bắt đầu.

- Không được vào mặt sân thi đấu hoặc khu vực kỹ thuật trong suốt trận đấu, giờ nghỉ và sau trận (trừ các trường hợp được phép theo quy định riêng).

3. Bố trí vị trí tác nghiệp:

- Ban Tổ chức trận đấu phải bố trí khu vực riêng trên khán đài cho phóng viên viết, phát thanh và truyền hình, đảm bảo đầy đủ trang thiết bị theo quy định.

- Vị trí đặt máy quay không được cản trở hoạt động chuyên môn, tầm nhìn của khán giả hoặc ảnh hưởng đến an toàn thi đấu.

- Máy quay của đơn vị có bản quyền phải được bố trí đúng sơ đồ quy định, đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật và an toàn.

III. HOẠT ĐỘNG PHÓNG VẤN VÀ HỌP BÁO

1. Họp báo sau trận đấu:

- Được tổ chức tại phòng họp báo của sân vận động theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Giải.

2. Phỏng vấn nhanh:

- Trước trận: chỉ đơn vị truyền hình có bản quyền được phỏng vấn HLV trưởng hai đội (tối đa 03 phút) tại khu vực quy định.

- Sau trận: chỉ đơn vị truyền hình có bản quyền được thực hiện phỏng vấn nhanh tại khu vực liền kề sân (tối đa 03 phút).

3. Phỏng vấn khu vực hỗn hợp (mixed zone):

- Tất cả cầu thủ và HLV di chuyển qua khu vực hỗn hợp sau trận đấu.

- Phóng viên được tác nghiệp tự do, tuy nhiên việc trả lời phỏng vấn không mang tính bắt buộc đối với cầu thủ và HLV.

4. Quy định bổ sung:

- Đơn vị có bản quyền được thực hiện bình luận giữa hai hiệp và phỏng vấn nhanh sau trận (không quá 02 phút) tại khu vực trước trung tâm sân.

IV. QUYỀN TRUYỀN THÔNG, HÌNH ẢNH VÀ DỮ LIỆU

1. Quyền truyền thông và tiếp thị:

- LDBĐVN sở hữu và quản lý toàn bộ quyền truyền thông của Giải, bao gồm quyền khai thác thương mại, quảng bá và phân phối nội dung.

- Các tổ chức, cá nhân không được tự ý khai thác nếu chưa được LDBĐVN chấp thuận bằng văn bản.

2. Quyền hình ảnh và truyền hình:

- LDBĐVN có quyền sản xuất, ghi hình, phát sóng và sử dụng hình ảnh của giải đấu cho mọi mục đích.

- Hình ảnh, giọng nói, tên tuổi của cầu thủ, HLV, quan chức có thể được sử dụng phục vụ công tác truyền thông, quảng bá mà không cần thông báo trước.

3. Quyền đối với dữ liệu thi đấu:

- LDBĐVN sở hữu toàn bộ dữ liệu phát sinh từ giải đấu (thống kê, dữ liệu kỹ thuật, dữ liệu công nghệ...).

- Việc khai thác dữ liệu chỉ được thực hiện khi có sự cho phép của LDBĐVN.

V. QUYỀN TRÌNH CHIẾU CÔNG CỘNG

- LDBĐVN hoặc Đơn vị được LDBĐVN giao quyền tổ chức, điều hành giải đấu nắm toàn quyền đối với việc trình chiếu công cộng các trận đấu của Giải dưới mọi hình thức.

- Các đơn vị, tổ chức hoặc cá nhân không được tự ý tổ chức trình chiếu (tại nhà hàng, sân vận động, địa điểm công cộng...) nếu chưa được LDBĐVN chấp thuận bằng văn bản.

- Trường hợp được cấp phép, việc trình chiếu phải tuân thủ đầy đủ các hướng dẫn về thương mại, tài trợ và bản quyền của LDBĐVN và các đối tác liên quan.

** Lưu ý: Nội dung trên được xây dựng dựa trên Quy chế Bóng đá Việt Nam hiện hành. Trong quá trình áp dụng, BTC giải có thể điều chỉnh cụ thể tùy theo điều kiện thực tế của Giải Bóng đá Vô địch U21 quốc gia 2026 nhưng không được trái với các nguyên tắc cơ bản của Quy chế.*